

Số: **755**/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **24** tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán gói thầu thuộc dự án hoàn thành
Dự án: Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2 tỉnh
Đắk Nông; Gói thầu DN01-NCB: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Bệnh
viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp; Gói thầu DN02-NCB: Nâng cấp, sửa chữa
Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp và xây dựng hệ thống khí y tế Bệnh
viện Đa khoa các huyện: Đắk R'lấp, Cư Jút và Krông Nô**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 77/TTr-STC ngày 20 tháng 5 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán gói thầu thuộc dự án hoàn thành:

1. Dự án: Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2 tỉnh Đắk Nông.

- Gói thầu DN01-NCB: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp;

- Gói thầu DN02-NCB: Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp và xây dựng hệ thống khí y tế Bệnh viện Đa khoa các huyện: Đắk R'lấp, Cư Jút và Krông Nô.

2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2 tỉnh Đắk Nông.

3. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông; thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông; thị trấn Đắk Mâm, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

4. Thời gian thực hiện:

a) Gói thầu DN01-NCB: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện Đa khoa huyện Đăk R'lấp: Ngày khởi công: 24/12/2016. Ngày hoàn thành: 24/3/2017. Ngày Sở Xây dựng chấp thuận kết quả nghiệm thu: 21/6/2018. Ngày nghiệm thu hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng: 22/6/2018.

b) Gói thầu DN02-NCB: Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Đa khoa huyện Đăk R'lấp và xây dựng hệ thống khí y tế Bệnh viện Đa khoa các huyện: Đăk R'lấp, Cư Jút và Krông Nô.

- Lô số 01: DN02.01-NCB: Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Đa khoa huyện Đăk R'lấp: Ngày khởi công: 24/12/2016. Ngày hoàn thành: 15/01/2018. Ngày Sở Xây dựng chấp thuận kết quả nghiệm thu: 21/6/2018. Ngày nghiệm thu hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng: 22/6/2018.

- Lô số 02: DN02.02-NCB: Xây dựng hệ thống khí y tế Bệnh viện Đa khoa các huyện: Đăk R'lấp, Cư Jút và Krông Nô:

+ Bệnh viện Đa khoa huyện Đăk R'lấp: Ngày khởi công: 24/12/2016. Ngày hoàn thành: 24/7/2017. Ngày Sở Xây dựng chấp thuận kết quả nghiệm thu: 21/6/2018. Ngày nghiệm thu hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng: 22/6/2018.

+ Bệnh viện Đa khoa huyện Cư Jút: Ngày khởi công: 24/12/2016. Ngày hoàn thành: 23/7/2017. Ngày Sở Xây dựng chấp thuận kết quả nghiệm thu: 03/10/2018. Ngày nghiệm thu hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng: 03/10/2018.

+ Bệnh viện Đa khoa huyện Krông Nô: Ngày khởi công: 24/12/2016. Ngày hoàn thành: 23/7/2017. Ngày Sở Xây dựng chấp thuận kết quả nghiệm thu: 03/10/2018. Ngày nghiệm thu hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng: 03/10/2018.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	50.913.755.390	47.799.086.950	3.114.668.440
Vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và vốn đối ứng trong nước	50.913.755.390	47.799.086.950	3.114.668.440

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	56.115.021.000	50.913.755.390
- Chi phí xây dựng + thiết bị	51.121.945.000	50.299.391.394
- Chi phí quản lý dự án	0	0
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.966.332.000	137.653.475
- Chi phí khác	887.964.000	476.710.521
- Chi phí dự phòng	2.138.780.000	0

Tổng chi phí đầu tư được quyết toán (bằng chữ): Năm mươi tỷ, chín trăm mười ba triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn, ba trăm chín mươi đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	50.913.755.390			
- Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	50.913.755.390			
- Tài sản ngắn hạn	0			

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	50.913.755.390	
Vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và vốn đối ứng trong nước	50.913.755.390	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán (ngày 15 tháng 10 năm 2018) là:

- Tổng nợ phải trả: 3.115.688.440 đồng.
- Tổng số phải thu: 1.020.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo Phụ lục đính kèm)

c) Thu hồi số tiền phải thu nêu trên nộp trả ngân sách Nhà nước.

d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán, tính chính xác của khối lượng do Chủ đầu tư, nhà thầu và đơn vị tư vấn giám sát nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán, tính phù hợp của đơn giá do Chủ đầu tư, nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng và chất lượng công trình.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Tổng số	50.913.755.390	0
Ban quản lý dự án Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2 tỉnh Đắk Nông	50.913.755.390	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

a) Trách nhiệm của Ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn giám sát: Chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng hoàn thành được nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán.

b) Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán: Chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

c) Nhà thầu kiểm toán độc lập: Chịu trách nhiệm trước pháp luật, chủ đầu tư và cơ quan sử dụng kết quả kiểm toán về nội dung và tính đúng đắn của số liệu trong Báo cáo kết quả kiểm toán gói thầu hoàn thành trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Giám đốc Ban quản lý dự án

Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2 tỉnh Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTTH(Hg).

03

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bốn

PHỤ LỤC CHI TIẾT CÁC KHOẢN CÔNG NỢ

GÓI THẦU DN01-NCB: XÂY DỰNG HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN ĐẮK R'LẤP; GÓI THẦU DN02-NCB: NÂNG CẤP, SỬA CHỮA BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN ĐẮK R'LẤP VÀ XÂY DỰNG HỆ THỐNG KHÍ Y TẾ BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÁC HUYỆN: ĐẮK R'LẤP, CƯ JÚT VÀ KRÔNG NÔ, THUỘC DỰ ÁN: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NHÂN DÂN CÁC TỈNH TÂY NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2 TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Quyết định số **755**/QĐ-UBND ngày **24** tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung chi phí	Giá trị quyết toán	Số cấp phát (15/10/2018)	Công nợ	
				Phải trả	Phải thu
	Tổng số	50.913.755.390	47.799.086.950	3.115.688.440	1.020.000
I	Chi phí xây dựng + Thiết bị	50.299.391.394	47.567.937.950	2.731.453.444	-
1	Gói thầu DN01-NCB: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp	4.381.002.532	3.980.286.000	400.716.532	-
2	Gói thầu DN02-NCB: Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp và xây dựng hệ thống khí y tế Bệnh viện Đa khoa các huyện: Đắk R'lấp, Cư Jút và Krông Nô	45.918.388.862	43.587.651.950	2.330.736.912	-
2.1	Lô số 01: DN02.01-NCB: Nâng cấp, sửa chữa Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp	26.314.076.818	24.889.868.550	1.424.208.268	-
a)	Phần khối lượng theo hợp đồng do Công ty cổ phần xây dựng Đắk Lắk thực hiện	4.655.714.000	4.231.351.750	424.362.250	
b)	Phần khối lượng theo hợp đồng do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngũ Hành Sơn thực hiện	20.210.663.818	20.658.516.800	999.846.018	
c)	Phần khối lượng phát sinh do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngũ Hành Sơn thực hiện	1.447.699.000			





2.2	Lô số 02: DN02.02-NCB: Xây dựng hệ thống khí y tế Bệnh viện Đa khoa các huyện: Đắk R'lấp, Cư Jút và Krông Nô	19.604.312.044	18.697.783.400	906.528.644	-
a)	Xây dựng hệ thống khí y tế Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp	6.539.690.627	18.697.783.400	906.528.644	
b)	Xây dựng hệ thống khí y tế Bệnh viện Đa khoa huyện Cư Jút	6.546.115.618			
c)	Xây dựng hệ thống khí y tế Bệnh viện Đa khoa huyện Krông Nô	6.518.505.799			
II	Chi phí QLDA	-	-	-	-
III	Chi phí TV ĐTXD	137.653.475	47.703.000	90.970.475	1.020.000
1	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT TCXD	51.203.808	-	51.203.808	
2	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT mua sắm TB	39.766.667	-	39.766.667	
3	Chi phí thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu XD+TB	46.683.000	47.703.000	-	1.020.000
IV	Chi phí khác	476.710.521	183.446.000	293.264.521	-
1	Lệ phí thẩm định thiết kế BVTC-DT	74.127.521	-	74.127.521	
2	Chi phí kiểm tra nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	2.732.000	-	2.732.000	
3	Chi phí bảo hiểm công trình	87.751.000	87.751.000	-	
4	Chi phí kiểm toán	191.391.000	95.695.000	95.696.000	
5	Chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán	120.709.000	-	120.709.000	